

Số: **1882** /PTM-KHTH

Báo cáo tình hình thực hiện
Nghị quyết 35/NQ-CP trong quý 3/2020

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2020

Kính gửi: CHÍNH PHỦ

Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) trân trọng báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 trong quý 3/2020, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH TẬP HỢP VÀ TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ DOANH NGHIỆP CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

1. Tình hình tập hợp và giải quyết các kiến nghị của doanh nghiệp trong quý 3/2020

Trong quý 3/2020, VCCI thống kê có 66 kiến nghị mới của các doanh nghiệp và hiệp hội doanh nghiệp (giảm 147 kiến nghị so với quý 2/2020). Tình hình tiếp nhận và giải quyết kiến nghị tính đến 30/09/2020 cụ thể như sau:

Tháng	Số kiến nghị đã tiếp nhận	Số kiến nghị đã giải quyết	Số kiến nghị chưa giải quyết	Ghi chú
7/2020	25	23	9	
8/2020	25	47	3	
9/2020	16	82	4	<i>Chi tiết tại Phụ lục 1 và 2 gửi kèm theo báo cáo</i>
Tổng số	66	152	16	

Thực hiện yêu cầu của Văn phòng Chính phủ về việc phân loại kiến nghị, đề xuất các sáng kiến giải quyết kiến nghị hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh theo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng tại các công văn số 6140/VPCP-ĐMDN ngày 28/7/2020, số 4857/VPCP-ĐMDN ngày 17/6/2020, công văn số 6942/VPCP-ĐMDN ngày 07/8/2020 và công văn số 8484/VPCP-ĐMDN ngày 09/10/2020, VCCI đã chủ động làm việc với các đầu mối tiếp nhận và xử lý kiến nghị của các Bộ, ngành, để tập trung rà soát các kiến nghị còn tồn tại theo hướng:

- Đối với các kiến nghị góp ý xây dựng pháp luật, chính sách (đề xuất sửa đổi, bổ sung luật, Nghị định, Thông tư ...) đề nghị các Bộ, ngành xem xét tiếp thu để bổ sung, sửa đổi theo kế hoạch xây dựng pháp luật, chính sách của Chính phủ, các Bộ, ngành, đồng thời trả lời doanh nghiệp theo tinh thần trên, tránh nợ đọng việc trả lời giải quyết các kiến nghị của doanh nghiệp.

- Đối với các đề nghị giải thích pháp luật, chính sách, thủ tục hành chính còn vướng mắc đề nghị Bộ, ngành, địa phương giao cho các cơ quan chuyên môn nghiên cứu trả lời doanh nghiệp đúng hạn.

- Đối với các kiến nghị không thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ, ngành hoặc cần có sự phối hợp liên ngành đề nghị có văn bản báo cáo Thủ tướng Chính phủ và chủ động liên hệ với các Bộ, ngành liên quan để xem xét, trả lời doanh nghiệp.

- Đối với các kiến nghị tồn đọng tại hội nghị trực tuyến Thủ tướng Chính phủ với doanh nghiệp trong 5/2020 đề nghị Bộ, ngành tiếp thu để bổ sung vào cơ chế chính sách mới hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khắc phục khó khăn do tác động của dịch bệnh Covid-19.

Nhờ việc tích cực đôn đốc và giải quyết kiến nghị như trên nên tình hình giải quyết các kiến nghị tồn đọng trong quý 3/2020 đã có kết quả rất tích cực, số kiến nghị đã giải quyết nhiều hơn số kiến nghị đã tiếp nhận. Đồng thời, để các Bộ, ngành thuận tiện hơn trong việc xem xét giải quyết kiến nghị, VCCI đã bổ sung thêm cơ sở của kiến nghị để làm rõ tính pháp lý, tính thực tiễn, sự hợp lý của kiến nghị.

Phân loại theo bộ, ngành, địa phương cho thấy: Các bộ, ngành nhận được nhiều kiến nghị trong quý 3/2020 bao gồm: Bộ Tài chính: 20 kiến nghị; Bộ Kế hoạch và Đầu tư: 8 kiến nghị; Bộ Công thương: 05 kiến nghị; Bộ Giao thông Vận tải: 05 kiến nghị; Ngân hàng Nhà nước: 03 kiến nghị; Bộ Tài nguyên và Môi trường: 03 kiến nghị; Bộ Tư pháp : 3 kiến nghị; Thanh tra Chính phủ: 3 kiến nghị; Bộ Xây dựng: 03 kiến nghị. Còn lại các Bộ: Công an, Khoa học Công nghệ và các địa phương mỗi nơi nhận được từ 1 đến 02 kiến nghị. Nguyên nhân trong quý 3/2020 các kiến nghị của doanh nghiệp và Hiệp hội doanh nghiệp giảm so với quý 2/2020 do hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp bị đình trệ nên các khó khăn, vướng mắc chưa có phát sinh nhiều.

Nội dung chính trong các kiến nghị của doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp quý 3/2020 chủ yếu đề xuất với các Bộ, ngành, địa phương xử lý khó khăn, vướng mắc trong giải quyết các thủ tục hành chính và đề nghị hướng dẫn quy định của pháp luật để thực hiện. Ngoài ra còn một số kiến nghị về xây dựng pháp luật và một số vụ việc cụ thể của doanh nghiệp. Một số nội dung chính của kiến nghị bao gồm như sau:

- Kiến nghị sửa đổi, bổ sung Luật đầu thầu; góp ý về dự thảo Nghị định quy định chi tiết giảm thuế TNDN phải nộp năm 2020; Góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi bổ sung số 43/2017/NĐ-CP; Góp ý Dự thảo Thông tư quy định về việc thể hiện một số nội dung ghi nhận bắt buộc theo phương thức điện tử.

- Đề xuất gia hạn thời gian nộp thuế, phí; đề nghị sửa đổi Nghị định số 57/2020/NĐ-CP áp mức thuế xuất khẩu ống đồng mã HS 7411.10.00 từ 5% xuống 0% như trước đây; đề xuất tháo gỡ vướng mắc kiểm tra container quá cảnh và đề nghị các cơ quan cần tuân thủ và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật theo Nghị định 59/NĐ-CP ngày 20/4/2018 và Thông tư 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018; hướng dẫn bổ sung thời điểm phát hành hóa đơn điện tử áp dụng đối với các trường hợp dịch vụ cảng biển (dịch vụ bốc xếp hàng hóa, dịch vụ lưu kho, lưu bãi, dịch vụ cầu bến... có kí kết hợp đồng thanh toán qua hệ thống ngân hàng; góp ý dự thảo Nghị định quy định về phát hành và giao dịch trái phiếu doanh nghiệp (thay thế Nghị định 163/2018/NĐ); đề nghị thay đổi quy định về khống chế mức trần lãi vay theo Nghị định số 20/2017/NĐ-CP và Nghị định số 60/2020/NĐ-CP; đề nghị Thanh tra Chính phủ xem xét, điều chỉnh lại dịch vụ công trực tuyến của ngành cũng như nội quy Trụ sở theo hướng giảm thiểu tối đa thông tin phải cung cấp của người dân (bỏ việc bắt buộc kê khai giấy tờ tùy thân trên Cổng thông tin), bảo đảm quyền giữ bí mật của công dân và phù hợp với luật.

- Kiến nghị hiện nay chưa nên sửa đổi, bổ sung Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 về nhãn hàng hóa và Thông tư số 05/2019/TT-BKHCN cho đến khi kinh tế ổn định trở lại vì thay đổi nhiều trong thời gian ngắn (3 lần trong 4 năm) sẽ gây lãng phí kinh phí và công sức của doanh nghiệp và gây bất ổn môi trường kinh doanh nhất là trong bối cảnh kinh tế khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. Mặt khác dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung có nhiều quy định mới rất bất cập, trái với thông lệ quốc tế, đặc biệt là Hiệp định EVFTA vừa mới ký, tạo nên các rào cản thương mại, gây khó khăn cho doanh nghiệp và rất khó khả thi. Nếu sửa đổi Nghị định theo các nội dung trong dự thảo dẫn đến doanh nghiệp phải thay đổi lại nội dung nhãn đã đáp ứng theo NĐ số 43/2017 nên cần phải có thời gian chuyển tiếp hợp lý (thường là 5 năm) để doanh nghiệp có đủ thời gian chuyển đổi.

Ngoài ra có một số kiến nghị cụ thể của doanh nghiệp. Đặc biệt trong quý này có kiến nghị của Công ty sản xuất vật liệu xây dựng Chí Linh đã kiến nghị nhiều năm nhưng chưa được giải quyết, nội dung cụ thể: Công ty sản xuất vật liệu xây dựng Chí Linh đề nghị UBND tỉnh Hải Dương và UBND tỉnh Hải Dương đã có các công văn số 1489/UBND-VP ngày 13/8/2010, công văn số 2005/UBND-VP ngày 21/6/2019, công văn số 177/UBND-VP ngày 17/1/2020, công văn số 1011/UBND-VP ngày 31/3/2020 gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị xem xét cho ý kiến về việc chuyển nhượng, tiếp nhận thông tin, kết quả thăm dò khoáng sản theo giấy phép số 2714/GP-BTNMT ngày 22/12/2005 giữa Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương và Công ty sản xuất vật liệu xây dựng Chí Linh tại Khu I, Mỏ sét Trúc Thôn, phường Cộng Hòa, TP. Chí Linh, tỉnh Hải Dương có đúng quy định pháp luật hay không? Đến nay, Công ty sản xuất vật liệu xây dựng Chí Linh vẫn chưa nhận được trả lời của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

